

Số: 02/PTD-2023

V/v: Giải trình LNST Quý IV/2022 bị lỗ

TP. HCM, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Cổ phiếu:

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI PHÚC THỊNH

Mã cổ phiếu:

PTD

Địa chỉ:

361 Lê Trọng Tấn, Phường Sơn kỳ, Quận Tân Phú, TP.HCM

Mã số thuế:

0302365984

Người đại diện:

Ông TÔ KHẢI ĐẠT

Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Căn cứ thông tư số 155/2015/TT-BTC có hiệu lực ngày 01/01/2016 của Bộ tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức niêm yết quy định giải trình LNST Quý IV/2022 bị lỗ.

Công ty Cổ phần Thiết kế Xây dựng Thương mại Phúc Thịnh giải trình LNST Quý IV/2022 bị lỗ.

DVT: Đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	CÔNG TY MẸ			
		QUÝ IV			
		Năm nay	Năm trước	Tăng/Giảm	Tỷ lệ (%)
1	2	3	4	5=3-4	6=5/4
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	138.544.234.145	118.811.360.910	19.732.873.235	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02				
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b> (10 = 01 - 02)	<b>10</b>	<b>138.544.234.145</b>	<b>118.811.360.910</b>	<b>19.732.873.235</b>	<b>17%</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	133.706.889.464	82.710.687.489	50.996.201.975	
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b> (20 = 10 - 11)	<b>20</b>	<b>4.837.344.681</b>	<b>36.100.673.421</b>	<b>(31.263.328.740)</b>	<b>-87%</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	588.466.945	423.574.006	164.892.939	
7. Chi phí tài chính	22	1.879.905.407	1.381.763.518	498.141.889	
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	1.732.183.898	866.961.971	865.221.927	
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết					
9. Chi phí bán hàng	25	141.892.000	8.000.000	133.892.000	
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	7.648.360.587	7.033.783.406	614.577.181	
<b>11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b> (30 = 20 + (21-22) - (25+26))	<b>30</b>	<b>(4.244.346.368)</b>	<b>28.100.700.503</b>	<b>(32.345.046.871)</b>	<b>115%</b>
12. Thu nhập khác	31	3.545.740.601	22.231.727	3.523.508.874	
13. Chi phí khác	32	10.793.752	254.564.589	(243.770.837)	
<b>14. Lợi nhuận khác (40 = 31 -32)</b>	<b>40</b>	<b>3.534.946.849</b>	<b>(232.332.862)</b>	<b>3.767.279.711</b>	<b>1622%</b>
<b>15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)</b>	<b>50</b>	<b>(709.399.519)</b>	<b>27.868.367.641</b>	<b>(28.577.767.160)</b>	<b>103%</b>
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	109.274.773	2.336.986.432	(2.227.711.654)	
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			-	
<b>18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>	<b>(818.674.297)</b>	<b>25.531.381.209</b>	<b>(26.350.055.506)</b>	<b>103%</b>

**BCTC CÔNG TY MẸ**

Do ảnh hưởng tình hình kinh tế bất ổn toàn cầu nên nhìn chung doanh nghiệp Việt Nam đều gặp khó khăn. Công ty Phúc Thịnh cũng không nằm ngoài sự bất ổn đó mà vì thế tình hình kinh doanh không được tốt vào cuối năm tài chính 2022.

**BCTC HỢP NHẤT**

Công ty con: PHUC THINH (CAMBODIA) CORPORATION đã đăng ký dừng hoạt động vào tháng 1/2021 nhưng chưa có quyết định của cơ quan thuế nước sở tại.

Trân Trọng!

TM. CTCP TK - XD - TM PHÚC THỊNH  
TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔ KHAI ĐẠT

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P. Kế toán

